



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quy Nhơn, ngày 05 tháng 06 năm 2024

## QUY CHẾ

### TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN SÀI GÒN – QUY NHƠN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Khoáng sản Sài Gòn – Quy Nhơn.

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Khoáng sản Sài Gòn – Quy Nhơn năm 2024 được thực hiện theo quy chế sau đây:

#### CHƯƠNG I

#### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (sau đây gọi tắt là “Đại hội”) của Công ty Cổ phần Khoáng sản Sài Gòn – Quy Nhơn.
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông, thành phần tham gia Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông (hoặc Người được ủy quyền bằng văn bản hợp lệ, sau đây gọi chung là “Cổ đông/ Người được ủy quyền”) và các thành phần tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

##### Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội

Là cổ đông hoặc người được ủy quyền của cổ đông bằng văn bản có tên trong Danh sách cổ đông của Công ty tại ngày 30 tháng 05 năm 2024 danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội.

##### Điều 3. Trật tự của đại hội

- Cổ đông khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
- Không hút thuốc lá trong Phòng Đại hội.
- Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

#### CHƯƠNG II

#### QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

##### Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông/ Người được ủy quyền

1. Quyền của Cổ đông/ Người được ủy quyền:



- a) Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.
  - b) Được Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai nội dung Chương trình Đại hội.
  - c) Tại cuộc họp Đại hội, mỗi Cổ đông/ Người được ủy quyền được nhận Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách Cổ đông.
  - d) Cổ đông/ Người được ủy quyền đến dự họp Đại hội muộn có quyền đăng ký, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại cuộc họp Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dùng cuộc họp Đại hội và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.
  - e) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
2. Nghĩa vụ của các Cổ đông/ Người được ủy quyền:
- a) Mỗi Cổ đông/ Người được ủy quyền khi tham dự Đại hội phải xuất trình các giấy tờ theo quy định tại Thông báo mời họp và đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức.
  - b) Biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội.
  - c) Trong thời gian diễn ra Đại hội, các Cổ đông/ Người được ủy quyền phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự. Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.
  - d) Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội.
  - e) Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

#### **Điều 5. Nhiệm vụ của Chủ tọa**

1. Chủ tọa Đại hội là Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người được Hội đồng quản trị (“HDQT”) quyết định theo quy định tại Điều lệ Công ty.  
 Trường hợp Chủ tịch HDQT vắng mặt hoặc mất khả năng điều khiển cuộc họp hoặc vì lý do bất khả kháng thì các Thành viên HDQT bầu ra một trong số Thành viên còn lại làm Chủ tọa Đại hội theo nguyên tắc đa số. Trường hợp Hội đồng quản trị không bầu được ra Chủ tọa thì Trường Ban kiểm soát (“BKS”)
2. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều này, người ký tên triệu tập họp Đại hội điều hành để Đại hội bầu Chủ tọa Đại hội và người có số phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa Đại hội.
3. Nhiệm vụ của Chủ tọa:
  - a) Điều hành hoạt động của Đại hội theo Chương trình đã được Đại hội thông qua (“Chương trình”).
  - b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong Chương trình.
  - c) Kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
  - d) Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.
4. Chủ tọa có quyền cất ý kiến phát biểu của Cổ đông khi Cổ đông phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung Chương trình, hoặc ý kiến trùng lặp.
5. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận những ý kiến đóng góp của Cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.
6. Chủ tọa có quyền yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh họp pháp, hợp lý khác; yêu cầu sự hỗ trợ của cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất ra khỏi Đại hội những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa và Đoàn Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh.

124  
 IG T  
 PHẢ  
 NG  
 N-QU  
 10N-

7. Chủ tọa có thể hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty) và tại một địa điểm khác mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu nhận thấy rằng:
  - a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
  - b) Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các Cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
  - c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;
8. Đoàn Chủ tọa sẽ do chủ tọa gợi ý đề xuất và biểu quyết thông qua tại đại hội, sẽ thực hiện một số công việc nhằm hỗ trợ việc điều hành cuộc họp Đại hội của Chủ tọa.

#### **Điều 6. Nhiệm vụ của Ban Thư ký**

1. Ban Thư ký cuộc họp do chủ tọa đoàn gợi ý và được biểu quyết thông qua tại đại hội. Ban Thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa và Đại hội đồng Cổ đông về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:
  - a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung, diễn biến của Đại hội, các ý kiến phát biểu tại Đại hội, tổng kết của Chủ tọa Đại hội.
  - b) Hỗ trợ Đoàn Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tọa gửi đến các Cổ đông khi được yêu cầu.
  - c) Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu, phiếu thảo luận của các Cổ đông chuyển Đoàn Chủ tọa quyết định;
  - d) Thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Đoàn Chủ tọa.

#### **Điều 7. Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu**

1. Ban Kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và một số thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách sử dụng phiếu biểu quyết, phiếu bầu (sau đây gọi chung là “Phiếu”), thể thức biểu quyết, thể thức bầu và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ Phiếu của các Cổ đông liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết. Trong trường hợp Ban Kiểm phiếu không thể xác định chính xác (các Cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (do thiếu thông tin hay do quy định của pháp luật chưa đầy đủ hoặc không rõ ràng), thì Phiếu của Cổ đông đó vẫn được tính, nhưng Ban Kiểm phiếu phải lập biên bản ghi nhận việc này. Việc các Cổ đông sau khi bỏ Phiếu được xác định là Cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết không làm ảnh hưởng đến hiệu lực của nghị quyết mà Cổ đông đó đã tham gia bỏ Phiếu, nếu như nghị quyết đó vẫn đủ số Phiếu cần thiết sau khi loại bỏ số Phiếu của Cổ đông liên quan đó.
3. Lập Biên bản kiểm phiếu và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu (nếu cần).
4. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành chức năng, nhiệm vụ của mình.
5. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

#### **Điều 8. Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông**

1. Ban kiểm tra tư cách Cổ đông dự Đại hội gồm 01 Trưởng Ban và các thành viên do Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định.
2. Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông có nhiệm vụ:

- a) Kiểm tra tư cách Cổ đông/ Người được ủy quyền đến dự Đại hội; nhận và kiểm tra giấy tờ của Cổ đông/ Người được ủy quyền đến họp: Ban tư cách Cổ đông có quyền yêu cầu Cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình bản chính các giấy tờ Căn cước công dân/ Hộ chiếu, Thông báo mời họp, Giấy ủy quyền đối với đại diện được ủy quyền.
  - b) Phát các tài liệu và Thẻ tham dự Đại hội, Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu Bầu cử cho Cổ đông/ Người được ủy quyền.
  - c) Báo cáo Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:
    - Trước khi khai mạc Đại hội;
    - Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số lượng Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (do Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).
3. Ban Kiểm tra tư cách Cổ đông được quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành chức năng, nhiệm vụ của mình.

### **CHƯƠNG III**

#### **THẺ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

##### **Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội**

1. Cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông được tiến hành khi có số Cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết. Trường hợp quá 60 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội ghi trong Chương trình đã gửi các Cổ đông mà số Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội chưa đại diện đủ cho 50% tổng số phiếu biểu quyết thì cuộc họp được coi như chưa đủ điều kiện tiến hành.
2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 Điều này thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội lần 2 hoặc Đại hội lần 3 sẽ được tiến hành theo quy định tại Điều lệ Công ty.

##### **Điều 10. Tiến hành Đại hội**

1. Đại hội sẽ được diễn ra theo đúng trình tự, nội dung Chương trình đã được Đại hội thông qua tại cuộc họp.
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung Chương trình theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 11 Quy chế này.
3. Đại hội sẽ bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

##### **Điều 11. Thông qua quyết định của Đại hội đồng Cổ đông**

1. Các quyết định, nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông được thông qua theo quy định tại Điều lệ Công ty.
2. Cổ đông/ Người được ủy quyền thực hiện biểu quyết để tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến đối với các vấn đề thông qua tại Đại hội.

##### **Điều 12. Thẻ thức biểu quyết thông qua các Nghị quyết của Đại hội**

Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội tùy trường hợp sẽ được thực hiện theo các hình thức dưới đây:

1. Việc biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị được thực hiện theo Quy chế riêng về bầu thành viên Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị được thông qua tại Đại hội.
2. Đối với các nội dung khác của đại hội áp dụng hình thức biểu quyết trực tiếp.
  - a) Nguyên tắc: Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết của tất cả cổ đông. Mỗi cổ đông được

cấp một Thẻ biểu quyết, trong đó ghi mã số cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông.

- b) Cách biểu quyết Cổ đông/ Người được ủy quyền biểu quyết về vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình lên hoặc bằng hình thức khác theo sự điều khiển của Chủ tọa hoặc Đoàn Chủ tọa. Ban kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.
- c) Thẻ lệ biểu quyết:
- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.
  - Tất cả các vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội được thông qua khi có số cổ đông sở hữu hoặc đại diện sở hữu cho ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

### Điều 13. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông/ Người được ủy quyền đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải giơ Thẻ biểu quyết hoặc đăng ký phát biểu. Chủ tọa căn cứ vào thời gian chương trình cuộc họp để bố trí sắp xếp việc phát biểu của các Cổ đông/ Người được ủy quyền. Chủ tọa có thể dành ưu tiên phát biểu cho Cổ đông/ Người được ủy quyền đăng ký trước và có ý kiến liên quan đến Chương trình họp. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và không được trùng lặp với các ý kiến đã nêu trước đó.

### Điều 14. Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông

1. Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Ban Thư ký ghi vào Biên bản họp. Biên bản họp phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.
2. Biên bản họp Đại hội phải đảm bảo theo các quy định pháp luật và quy định của Điều lệ Công ty.

### Điều 15. Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa thay mặt ký ban hành nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông về các vấn đề đã được Đại hội thông qua.

## CHƯƠNG IV HIỆU LỰC THI HÀNH

### Điều 16. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 4 Chương, 16 Điều có hiệu lực ngay khi Đại hội biểu quyết thông qua.
2. Cổ đông/ Người được ủy quyền, những người tham dự Đại hội và các bên có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- UBCNN; Sở GDCKTP. HCM
- Lưu HĐQT, VT.

